TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 99/2025/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 22 thánh 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 360/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V;

Trụ sở tại: H L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Đỗ Thành T – Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Chí Quang M, địa chỉ liên hệ: 261B Đại lộ Đ, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Trần Thị Tuyết N, sinh năm: 1969;

Nơi cư trú: A, khu phố E, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Trần Thị Tuyết N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm tính đến ngày 16/12/2025 là 229.645.178 (hai trăm hai mươi chín triệu, sáu trăm bốn mươi lăm nghìn, một trăm bảy mươi tám) đồng, cụ thể như sau:

- Theo hợp đồng tín dụng thẻ, số hợp đồng 325-P-6230367: dư nợ gốc là 124.728.776 (một trăm hai mươi bốn triệu, bảy trăm hai mươi tám nghìn, bảy trăm bảy mươi sáu) đồng, nợ lãi là 67.353.048 (sáu mươi bảy triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn, không trăm bốn mươi tám) đồng, tổng cộng gốc và lãi là

192.081.824 (một trăm chín mươi hai triệu, không trăm tám mươi mốt nghìn, tám trăm hai mươi bốn) đồng.

- Theo hợp đồng cho vay số LD 2411100313 ngày 20/4/2024: dư nợ gốc: 24.883.478 (hai mươi bốn triệu, tám trăm tám mươi ba nghìn, bốn trăm bảy mươi tám) đồng, nợ lãi là 12.679.876 (mười hai triệu, sáu trăm bảy mươi chín nghìn, tám trăm bảy mươi sáu) đồng, tổng cộng gốc và lãi là 37.563.354 (ba mươi bảy triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, ba trăm năm mươi bốn) đồng.

2.2. Kể từ ngày 17/12/2025, bà Trần Thị Tuyết N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo các thoả thuận trong các Hợp đồng được ký giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần V với bà Trần Thị Tuyết N cho đến khi bà Trần Thị Tuyết N trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

2.3. Các bên đương sự thống nhất về thời gian và cách thức trả nợ được thực hiện tại cơ quan thi hành án.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch như sau: Bà Trần Thị Tuyết N phải chịu số tiền án phí là 5.741.000 (năm triệu, bảy trăm bốn mươi mốt nghìn) đồng.

H lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án là 5.223.000 (năm triệu, hai trăm hai mươi ba nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008792 ngày 07/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 5-Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Thi